

Số: 136/2023/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 12 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2023/HNGĐ - ST ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh **Trần Văn Út Chung**, sinh năm 1981;

HKTT tại: Ấp H, xã H, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Nơi ở hiện nay: Nhà trọ Đ, đường N, khu phố 4, phường T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

*** Bị đơn:** Chị **Nịnh Thị Lệ Q**, sinh năm 1986;

HKTT tại: Ấp H, xã H, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Nơi ở hiện nay: Xóm K, xã N, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Út Chung và chị Nịnh Thị Lệ Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ vợ chồng:** Anh Trần Văn Út C và chị Nịnh Thị Lệ Q nhất trí, tự nguyện thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Trần Văn Út C và chị Ninh Thị Lệ Q thống nhất tự nguyện thỏa thuận việc giao cho chị Ninh Thị Lệ Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là cháu Trần Quốc A sinh ngày 24/12/2009 và cháu Trần Như N sinh ngày 23/6/2015 cho đến khi các con chung trưởng thành (từ đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh C không trực tiếp nuôi con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

+ **Về cấp dưỡng nuôi con:** Anh Trần Văn Út C và chị Ninh Thị Lệ Q thống nhất tự nguyện thỏa thuận anh C sẽ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng cho cả hai con (1.500.000 đồng/tháng/con) cho đến khi con chung trưởng thành (từ đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

*** Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay:** Không có và không đề nghị tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Trần Văn Út C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004288, ngày 13/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã N, xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiên